

Viên nén METADOXINE 500 mg

ALCOCLEAR

Thành phần:

Mỗi viên nén bao phim chứa: Metadoxine 500 mg.

Tá dược:

Hydroxypropyl cellulose tỷ trọng thấp, bột cellulose vi tinh thể, colloidal silicon dioxide, magnesi stearat, HPMC 15CPS, talc, titan dioxid, propylen glycol.

Công thức hoá học:

Pyridoxine L-2-pyrrolidone-5-carboxylate.

Phân loại dược lý: Thuốc bảo vệ gan.

Dược lý học:

Metadoxine chống lại sự peroxid hoá lipid ở các tế bào gan, phục hồi tổn thương gan do uống rượu kéo dài và giảm nhiễm mỡ gan trong bệnh viêm gan mãn tính.

Ngoài ra, Metadoxine có tác dụng đặc biệt lên hệ thống dẫn truyền thần kinh trong các trường hợp nhiễm độc rượu, tăng tiết GABA và acetylcholine.

Metadoxine làm tăng chuyển hoá ethanol, giảm nồng độ ethanol trong huyết tương khi uống rượu và cải thiện cognitive 4 cũng như các triệu chứng tâm thần chính (hung hăng, kích động, tình khí thất thường và rối loạn hành vi) do lạm dụng rượu không thường xuyên hoặc kéo dài.

Metadoxine làm giảm thời gian lưu của ethanol trong cơ thể, do đó làm giảm tối thiểu độc tính của rượu lên tế bào. Metadoxine cũng bảo vệ cấu trúc và chức năng tế bào; tác dụng lên các quá trình sinh hoá của tế bào và bảo vệ các quá trình này.

Do những đặc tính dược lý riêng, Metadoxine làm giảm thời gian khử độc trong trường hợp nhiễm độc ethanol cấp tính và bảo vệ gan hoặc làm giảm tác hại đối với gan và tâm thần kinh do thói quen uống rượu.

Dược động học:

Hấp thu: Thuốc được hấp thu nhanh sau khi uống.

Phân bố: Thuốc chủ yếu gắn kết với protein huyết tương, được dự trữ chính ở gan, và một phần ở cơ và não.

Chuyển hóa: Thuốc được chuyển hóa qua gan.

Chỉ định: Hỗ trợ điều trị các bệnh về gan do rượu.

Liều lượng và cách sử dụng:

Ngộ độc rượu cấp tính: 0,5 – 1g/ ngày; gan nhiễm mỡ do rượu, hỗ trợ điều trị các bệnh về gan cấp và mãn tính do rượu: 1g/ ngày.

Chống chỉ định:

Có tiền sử quá mẫn với chế phẩm. Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thời kỳ mang thai và thời kỳ cho con bú:

Không nên sử dụng Metadoxine trong thời kỳ mang thai và cho con bú.

Thận trọng:

Sử dụng thận trọng ở những bệnh nhân Parkinson đang dùng levodopa vì Metadoxine có thể làm giảm tác dụng điều trị của thuốc này.

Tương tác thuốc:

Metadoxine có thể làm tăng sự tách carboxyl ngoại biên và làm giảm tác dụng của levodopa.

Tác dụng phụ:

Sử dụng Metadoxine trong nhiều năm với liều cao hơn liều khuyến cáo điều trị, hiếm khi thấy hiện tượng kích thích thần kinh ngoại biên ở một số bệnh nhân nhạy cảm, triệu chứng này sẽ hết khi ngừng thuốc.

** Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.*

Sử dụng thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Không.

Tương kỵ:

Với muối sắt, dung dịch kiềm, dung dịch oxi hoá.

Sử dụng quá liều:

Khả năng sử dụng quá liều là rất khó xảy ra. Trên súc vật, cho uống gấp 60-120 lần liều điều trị cho người mới thấy có biểu hiện nhiễm độc (co giật, loạn nhịp).

Bảo quản:

Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng. Nhiệt độ dưới 30°C.

Trình bày:

Hộp 03 vỉ x 10 viên nén.

Hạn dùng:

2 năm kể từ ngày sản xuất.

** Không được dùng thuốc quá hạn sử dụng.*

** Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.*

** Thuốc này chỉ được bán theo đơn của thầy thuốc.*

Sản xuất bởi:

MICRO LABS LIMITED

92 Sipcot, Hosur - 635 126,

Tamil Nadu, Ấn Độ.